

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi Điều 1, Điều 2, Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK



Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20/3/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 121/TTr-SXD ngày 29/5/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Điều 1, Điều 2, Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Điều 1 được sửa đổi như sau:

“Điều 1. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần khảo sát xây dựng; Phần xây dựng, lắp đặt và sửa chữa công trình xây dựng tại các Quyết định số 43/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008, Quyết định số 44/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008, Quyết định số 45/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của UBND tỉnh được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán khảo sát xây dựng; xây dựng, lắp đặt và sửa chữa công trình được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXDLĐ,SC} = 2,785$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXDLĐ,SC} = 2,646$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán khảo sát xây dựng; xây dựng, lắp đặt và sửa chữa công trình được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCKSXĐ} = K^{DC}_{MTCXDLĐ,SC} = 1,376$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCKSXĐ} = K^{DC}_{MTCXDLĐ,SC} = 1,347$

2. Điều 2 được sửa đổi như sau:

“Điều 2. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần xây dựng (bổ sung) tại Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 14/6/2013 của UBND tỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình Phần xây dựng (bổ sung) được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCXD} = 0,911$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCXD} = 0,866$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình Phần xây dựng (bổ sung) được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCXD} = 0,966$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCXD} = 0,949$

3. Điều 4 được sửa đổi như sau:

“Điều 4. Điều chỉnh chi phí nhân công trong các Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần thí nghiệm điện đường dây và Trạm biến áp; Phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại các Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND, Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 14/10/2011 của UBND tỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình Phần thí nghiệm điện đường dây và Trạm biến áp; Phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCTNĐD-TBA} = K^{DC}_{NCTNVLXD} = 2,494$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCTNĐD-TBA} = K^{DC}_{NCTNVLXD} = 2,369$

4. Điều 5 được sửa đổi như sau:

“Điều 5. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần lắp đặt truyền dẫn phát sóng truyền hình và truyền hình cáp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 44/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình Phần lắp đặt truyền dẫn phát sóng truyền hình và truyền hình cáp được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCTDPSTH-THC} = 1,074$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCTDPSTH-THC} = 1,021$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình Phần lắp đặt truyền dẫn phát sóng truyền hình và truyền hình cáp được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCTDPSTH-THC} = 1,016$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCTDPSTH-THC} = 1,004$

5. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“Điều 6. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong Đơn giá dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 42/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh lập theo Đơn giá dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCQLBDTXBT} = 1,074$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCQLBDTXBT} = 1,021$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh lập theo Đơn giá dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCQLBDTXBT} = 1,014$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCQLBDTXBT} = 1,004$

6. Việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại các Quyết định số 36/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 37/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 38/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 39/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 40/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 41/2009/QĐ-UBND ngày 18/12/2009 của UBND tỉnh, thực hiện theo Điều 3 Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Những dự án đầu tư xây dựng đang lập hoặc đã lập nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt thì tổng dự toán, dự toán công trình được áp dụng hệ số điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo Quyết định này.

2. Những công trình, hạng mục công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tổng dự toán, dự toán nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán theo hệ số điều chỉnh dự toán xây dựng công trình của Quyết định này và thực hiện việc điều chỉnh theo quy định hiện hành.

3. Đối với các gói thầu đã ký hợp đồng xây dựng trước thời điểm có hiệu lực của Quyết định này thì thực hiện theo nội dung hợp đồng đã được ký kết.

4. Các nội dung khác không nêu trong Quyết định này thì thực hiện theo Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh tổ chức triển khai Quyết định này, theo dõi, kiểm tra và định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2015.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *ngf*

- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
- Website tỉnh, Công báo tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP; các P, TT;
- Lưu: VT, CN. (HT.100)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị

UBND HUYỆN CUM'GAR

Số: 1120/SL-UBND

Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng ban huyện;
- UBND các xã, TT;
- Chánh, Phó VP;
- Lưu: VT.

SAO LỤC

Cư M'gar, ngày 31 tháng 7 năm 2015

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Huy Anh